

**17 ỨNG VIÊN TIÊU BIỂU ĐỀ CỬ XÉT CHỌN
GIẢI THƯỞNG KHCN QUẢ CẦU VÀNG NĂM 2026**

TT	Họ và tên	Năm sinh		Học vị	Đơn vị công tác
		Nam	Nữ		
I. Lĩnh vực Công nghệ số (02 cá nhân)					
1.	VŨ THỊ HẠNH		1992	Thạc sỹ	Trưởng phòng Công nghệ, Kỹ thuật – Lab Học viện Viettel, Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội.
2.	HY TRƯỜNG SƠN	1993		Tiến sỹ	Trợ lý giáo sư Đại học Alabama at Birmingham, Hoa Kỳ.
II. Lĩnh vực Công nghệ mạng di động thế hệ sau, an ninh mạng và lượng tử (01 cá nhân)					
3.	NGUYỄN NGỌC PHIÊN	1992		Tiến sỹ	Giám đốc Trung tâm Tin học, Trường Đại học Tôn Đức Thắng.
III. Lĩnh vực Công nghệ robot và tự động hóa (03 cá nhân)					
4.	NGUYỄN THỊ VÂN ANH		1992	Tiến sỹ	Giảng viên Khoa Tự động hóa, Trường Điện - Điện tử, Đại học Bách khoa Hà Nội
5.	THÁI MAI THÀNH	1993		Tiến sỹ	Giảng viên Viện Kỹ thuật & Khoa học Máy tính, Trường Đại học VinUni
6.	NGUYỄN ĐỨC THUẬN	1999		Tiến sỹ	Giảng viên Khoa Tự động hóa, Trường Điện - Điện tử, Đại học Bách khoa Hà Nội
IV. Lĩnh vực Công nghệ y sinh, dược và sinh học ứng dụng (03 cá nhân)					
7.	LƯƠNG XUÂN HUY	1991		Tiến sỹ	Giảng viên Khoa Kỹ thuật Hóa học, Trường Hóa và Khoa học sự sống, Đại học Bách khoa Hà Nội
8.	TRẦN DIỆU LINH		1992	Tiến sỹ	Nghiên cứu viên Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Công nghệ, Viện Công nghệ tiên tiến, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
9.	LÊ HỮU THỌ	1991		Tiến sỹ	Giảng Khoa Hóa học, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh
V. Lĩnh vực Công nghệ môi trường và phát triển bền vững (03 cá nhân)					
10.	ĐINH VIỆT CƯỜNG	1991		PGS.TS	Giảng viên cao cấp Khoa Kỹ thuật Môi trường, Trường Đại học Xây dựng Hà Nội
11.	NGUYỄN HỮU ĐỨC TÔN	1999		Thạc sỹ	Nghiên cứu viên Khoa Sư phạm Sinh học, Trường Sư phạm, Đại học Cần Thơ
12.	TÔN NỮ QUỲNH TRANG		1994	Tiến sỹ	Giảng viên Khoa Vật lý – Vật lý kỹ thuật, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh
VI. Lĩnh vực Công nghệ năng lượng và vật liệu tiên tiến (01 cá nhân)					
13.	CAO LÊ ANH KIỆT	1992		Tiến sỹ	Trợ lý Giáo sư Khoa Công nghệ kỹ thuật Hóa học, Trường Đại học Hiroshima, Nhật Bản
VII. Lĩnh vực Công nghệ chip bán dẫn (01 cá nhân)					
14.	ĐƯƠNG NGỌC THANH	1992		Tiến sỹ	Giảng viên Khoa Khoa học và Kỹ Thuật Vật Liệu, Trường Kỹ Thuật Phenikaa, Đại học Phenikaa
VIII. Lĩnh vực Công nghệ hàng không và vũ trụ (02 cá nhân)					
15.	NGUYỄN ĐÔNG NHẬT	1991		Tiến sỹ	Chuyên gia tại Tổ chức Nghiên cứu Khoa học Ứng dụng Hà Lan (TNO)
16.	NGUYỄN VĂN THƯƠNG	1991		Tiến sỹ	Giảng viên Viện Công nghệ Hàng không Vũ trụ Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội
IX. Lĩnh vực Công nghệ đường sắt tốc độ cao và đường sắt đô thị (01 cá nhân)					
17.	TRẦN LÊ HÙNG	1991		PGS.TS	Giảng viên Đại học Gustave Eiffel, Cộng hòa Pháp